

Số: 0403/2022/BAF/NQ - HĐQT

T.p Hồ Chí Minh, ngày 04 tháng 03 năm 2022

### NGHỊ QUYẾT

(V/v: Chi tiết kế hoạch sử dụng số tiền thu được từ đợt chào bán Trái phiếu ra công chúng năm 2022 của Công ty cổ phần Nông nghiệp BAF Việt Nam)

### HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

### CÔNG TY CỔ PHẦN NÔNG NGHIỆP BAF VIỆT NAM

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/06/2020;
- Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2019;
- Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Nông nghiệp BAF Việt Nam;
- Nghị quyết Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Nông nghiệp BAF Việt Nam số 2912/2021/BAF/NQ – HĐQT ngày 29/12/2021 về việc thông qua phương án phát hành, phương án sử dụng và trả nợ vốn thu được từ đợt chào bán trái phiếu ra công chúng, thông qua việc niêm yết trái phiếu trên hệ thống giao dịch chứng khoán;
- Biên bản họp Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Nông nghiệp BAF Việt Nam số 0403/2022/BAF/BB - HĐQT ngày 04/03/2022 về việc thông qua chi tiết kế hoạch sử dụng số tiền thu được từ đợt chào bán Trái phiếu ra công chúng năm 2022 của Công ty.

### QUYẾT NGHỊ

**Điều 1. Phê duyệt kế hoạch sử dụng chi tiết số tiền thu được từ đợt chào bán Trái phiếu ra công chúng năm 2022**

Phê duyệt toàn văn kế hoạch sử dụng chi tiết số tiền thu được từ đợt chào bán trái phiếu ra công chúng năm 2022 của Công ty Cổ phần Nông nghiệp BAF Việt Nam (“BAF” hoặc “Công ty”). Chi tiết tại “Phụ lục số 01 – Kế hoạch sử dụng chi tiết số tiền thu được từ đợt chào bán trái phiếu năm 2022 của Công ty Cổ phần Nông nghiệp BAF Việt Nam” được đính kèm theo Nghị quyết này.

## Điều 2. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các thành viên Hội đồng Quản trị, Tổng giám đốc, các Phó Tổng giám đốc Công ty và các Phòng, Ban, cá nhân, liên quan của Công ty có trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

### Nơi nhận:

- Thành viên HĐQT;
- Ban TGD, Ban KS;
- Lưu HC.

**T.M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**CHỦ TỊCH**



**Phan Ngọc Ân**

## PHỤ LỤC 01

### KẾ HOẠCH SỬ DỤNG CHI TIẾT SỐ TIỀN THU ĐƯỢC TỪ ĐỢT CHÀO BÁN TRÁI PHIẾU RA CÔNG CHỨNG NĂM 2022 CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN NÔNG NGHIỆP BAF VIỆT NAM

*(Được đính kèm và là một phần không tách rời của Nghị quyết số 0403/2022/BAF/NQ – HĐQT ngày 04/03/2022 của Hội đồng Quản trị CTCP Nông nghiệp BAF Việt Nam)*

#### I. CƠ SỞ PHÁP LÝ

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/06/2020;
- Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2019 (sau đây gọi là “Luật Chứng Khoán”);
- Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán (sau đây gọi là “Nghị Định 155”);
- Nghị quyết HĐQT số 2912/2021/BAF/NQ – HĐQT ngày 29/12/2021 về việc thông qua phương án phát hành, phương án sử dụng và trả nợ vốn thu được từ đợt chào bán trái phiếu ra công chứng, thông qua việc niêm yết trái phiếu trên hệ thống giao dịch chứng khoán;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của BAF;
- Các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan và nhu cầu thực tế của Công ty.

#### II. CHI TIẾT KẾ HOẠCH SỬ DỤNG SỐ TIỀN THU ĐƯỢC TỪ ĐỢT CHÀO BÁN TRÁI PHIẾU

Theo Phương Án Phát Hành, tối đa 6.000.000 (Sáu triệu) trái phiếu được chào bán trong 02 (Hai) đợt chào bán của BAF dự kiến sẽ thu về 600.000.000.000 (Sáu trăm tỷ) đồng. Sau khi khấu trừ đi các phí, chi phí phát sinh liên quan đến đợt phát hành Trái Phiếu (nếu có), số tiền thu được từ đợt chào bán dự kiến sẽ được sử dụng cho mục đích dưới đây trên cơ sở bảo đảm tuân thủ đúng các quy định của pháp luật (Các mục đích dưới đây được trình bày theo thứ tự ưu tiên giảm dần):

STT	Nội dung sử dụng vốn	Giá trị giải ngân dự kiến (triệu đồng)	Thời gian dự kiến giải ngân
A	Đợt Chào Bán Trái Phiếu Ra Công Chứng 1	300.000	
1	Thanh toán chi phí mua hàng hóa	225.000	

1.1	Tiền mua nông sản cần thanh toán cho CTCP Nông sản MOGB Quốc tế (mã số thuế: 0108960767) theo hợp đồng số 2911-2021/MOGB-BAFNN/33K ngày 29/11/2021. Giá trị hợp đồng khoảng 245 tỷ đồng.	225.000	Quý II - Quý III năm 2022
<b>2</b>	<b>Chi phí thuê trang trại</b>	<b>25.000</b>	
2.1	Tiền thuê trang trại từ Quý II và Quý III năm 2022 cần thanh toán cho Bà Trần Thị Thu Hương. Hợp đồng số 18/5/2019/HĐKT-TH-BAF ngày 18/05/2019. Đơn giá thuê là 550 triệu đồng/tháng.	25.000	Quý II - Quý III năm 2022
2.2	Tiền thuê trang trại từ Quý II và Quý III năm 2022 cần thanh toán cho Công ty TNHH Đầu tư Lê Hà (mã số thuế: 3401108373) theo hợp đồng số 0401.2019/BAF-LH ngày 04/01/2019. Đơn giá thuê là 750 triệu đồng/tháng.		
2.3	Tiền thuê trang trại từ Quý II và Quý III năm 2022 cần thanh toán cho Bà Mai Thị Thước theo hợp đồng số 01.02/2018HĐCTTS ngày 08/02/2018. Đơn giá thuê là 455 triệu đồng/tháng.		
2.4	Tiền thuê trang trại từ Quý II và Quý III năm 2022 cần thanh toán cho Bà Mai Thị Thước theo hợp đồng số 02.07/2017HĐCTTS ngày 21/06/2017. Đơn giá thuê là 633,6 triệu đồng/tháng.		
2.5	Tiền thuê trang trại từ Quý II và Quý III năm 2022 cần thanh toán cho Ông Nguyễn Văn Thu theo hợp đồng số 2905-BaF/2018/HĐCTTS ngày 29/05/2018. Đơn giá thuê là 319,8 triệu đồng/tháng.		
2.6	Tiền thuê trang trại từ Quý II và Quý III năm 2022 cần thanh toán cho Công ty TNHH Chăn nuôi Công Minh Hòa Hội (mã số thuế: 3502305642) theo hợp đồng số 2017/CM-BAF ngày 01/10/2017. Đơn giá thuê là 1,12 tỷ đồng/tháng.		
2.7	Tiền thuê trang trại từ Quý II và Quý III năm 2022 cần thanh toán cho Công ty TNHH Chăn nuôi Phú Thịnh (mã số thuế: 3401134581) theo hợp đồng số 26/01/BAF-PT2 ngày 26/01/2018. Đơn giá thuê là 940 triệu đồng/tháng.		

<b>3</b>	<b>Chi phí phụ gia, nguyên liệu sản xuất cám</b>	<b>30.000</b>	
3.1	Tiền hàng phát sinh trong Quý II - Quý III năm 2022 với Công ty TNHH Xuất nhập khẩu AFA (mã số thuế: 0315595304) theo hợp đồng nguyên tắc số 220101-HĐNT-AFA-BAF ngày 01/01/2022.	30.000	Quý II - Quý III năm 2022
3.2	Tiền hàng phát sinh trong Quý II - Quý III năm 2022 với Công ty TNHH Thương mại Sản xuất BETAVN (mã số thuế: 0801366239) theo hợp đồng nguyên tắc số 20220102-BAF/BETAVN ngày 02/01/2022.		
3.3	Tiền hàng phát sinh trong Quý II - Quý III năm 2022 với Công ty TNHH Dinh dưỡng Việt (mã số thuế: 0313573697) theo hợp đồng nguyên tắc số 20220102-BAF/DDV ngày 02/01/2022.		
3.4	Tiền hàng phát sinh trong Quý II - Quý III năm 2022 với Công ty TNHH Định hướng dinh dưỡng EZ (mã số thuế: 3602978190) theo hợp đồng nguyên tắc số 030122HDNT BAF-EZ ngày 03/01/2022.		
3.5	Tiền hàng phát sinh trong Quý II - Quý III năm 2022 với Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Dược thú y NASA (mã số thuế: 0101910220) theo hợp đồng nguyên tắc số 03012022-BAF-NASA ngày 28/12/2021.		
3.6	Tiền hàng phát sinh trong Quý II - Quý III năm 2022 với Công ty Cổ phần khoáng sản Nghệ An (mã số thuế: 2900324579) theo hợp đồng nguyên tắc số 01.01/KS-BAF ngày 01/01/2022.		
3.7	Tiền hàng phát sinh trong Quý II - Quý III năm 2022 với công ty TNHH Thương mại Chăn nuôi Tiến Thành (mã số thuế: 3602494880) theo hợp đồng nguyên tắc số 20220102-BAF/TIENTHANH ngày 02/01/2022.		
3.8	Tiền hàng phát sinh trong Quý II - Quý III năm 2022 với công ty TNHH WILMAR MARKETING CLV (mã số thuế: 0104128741) theo hợp đồng nguyên tắc số AG-FEED-2021.0010 ngày 15/09/2021.		
<b>4</b>	<b>Chi phí mua thuốc thú y</b>	<b>10.000</b>	

4.1	Tiền hàng phát sinh trong Quý II - Quý III năm 2022 với Công ty CPKD thuốc thú y AMAVET (mã số thuế: 0102328456) theo hợp đồng mua bán số 50.01.22/BAF-AMAVET ngày 02/01/2022.		
4.2	Tiền hàng phát sinh trong Quý II - Quý III năm 2022 với chi nhánh Công ty Cổ phần Vật tư Nông nghiệp AMA ProVet tại Bình Dương theo hợp đồng mua bán số 012022-BAF/2022 ngày 02/01/2022.	10.000	Quý II - Quý III năm 2022
4.3	Tiền hàng phát sinh trong Quý II - Quý III năm 2022 với Chi nhánh T.p HCM của Công ty Cổ phần thuốc thú y - thủy sản Thịnh Phú (mã số thuế: 0107140641 - 001) theo hợp đồng mua bán số 01TPV-BAF2022 ngày 02/01/2022.		
<b>5</b>	<b>Chi phí khác liên quan đến trại lợn và Công ty</b>	<b>10.000</b>	
5.1	Tiền phí dịch vụ phát sinh trong Quý II - Quý III năm 2022 với Công ty TNHH Thương mại dịch vụ cơ khí ô tô Liên Tựu (mã số thuế: 0304105572) theo hợp đồng mua bán hàng hóa số 2022124/02-HĐMB/BAFLT/2022 ngày 24/01/2022. Giá trị hợp đồng là 8,46159 tỷ đồng	10.000	Quý II - Quý III năm 2022
5.2	Tiền phí dịch vụ phát sinh trong Quý II - Quý III năm 2022 với Công ty TNHH Thương mại dịch vụ cơ khí ô tô Liên Tựu (mã số thuế: 0304105572) theo hợp đồng mua bán hàng hóa số 2022124/03-HĐMB/BAFLT/2022 ngày 24/01/2022. Giá trị hợp đồng 3,4558 tỷ đồng.		
<b>B</b>	<b>Đợt Chào Bán Trái Phiếu Ra Công Chúng 2</b>	<b>300.000</b>	
<b>1</b>	<b>Thanh toán chi phí mua hàng hóa</b>	<b>225.000</b>	
1.1.	Thanh toán tiền mua nông sản cần thanh toán cho CTCP Gạo Vì Dân (mã số thuế: 6300306085) theo hợp đồng số 2912-2021/GVD-BAFNN/32K ngày 29/12/2021. Giá trị hợp đồng khoảng 240 tỷ đồng.	225.000	Quý IV năm 2022 và Quý I năm 2023
<b>2</b>	<b>Chi phí thuê trang trại</b>	<b>25.000</b>	
2.1	Tiền thuê trang trại từ Quý IV/2022 và Quý I/2023 cần thanh toán cho Bà Trần Thị Thu Hương theo hợp đồng số 18/5/2019/HĐKT-TH-BAF ngày 18/05/2019. Đơn giá thuê là 550 triệu đồng/tháng.	25.000	Quý IV năm 2022 và Quý I năm 2023

2.2	Tiền thuê trang trại từ Quý IV/2022 và Quý I/2023 cần thanh toán cho Công ty TNHH Đầu tư Lê Hà (mã số thuế: 3401108373) theo hợp đồng số 0401.2019/BAF-LH ngày 04/01/2019. Đơn giá thuê là 750 triệu đồng/tháng.		
2.3	Tiền thuê trang trại từ Quý IV/2022 và Quý I/2023 cần thanh toán cho Bà Mai Thị Thước theo hợp đồng số 01.02/2018HĐCTTS ngày 08/02/2018. Đơn giá thuê là 455 triệu đồng/tháng.		
2.4	Tiền thuê trang trại từ Quý IV/2022 và Quý I/2023 cần thanh toán cho Bà Mai Thị Thước theo hợp đồng số 02.07/2017HĐCTTS ngày 21/06/2017. Đơn giá thuê là 633,6 triệu đồng/tháng.		
2.5	Tiền thuê trang trại từ Quý IV/2022 và Quý I/2023 cần thanh toán cho Ông Nguyễn Văn Thu theo hợp đồng số 2905-BaF/2018/HĐCTTS ngày 29/05/2018. Đơn giá thuê là 319,8 triệu đồng/tháng.		
2.6	Tiền thuê trang trại từ Quý IV/2022 và Quý I/2023 cần thanh toán cho Công ty TNHH Chăn nuôi Công Minh Hòa Hội (mã số thuế: 3502305642) theo hợp đồng số 2017/CM-BAF ngày 01/10/2017. Đơn giá thuê là 1,12 tỷ đồng/tháng.		
2.7	Tiền thuê trang trại từ Quý IV/2022 và Quý I/2023 cần thanh toán cho Công ty TNHH Chăn nuôi Phú Thịnh (mã số thuế: 3401134581) theo hợp đồng số 26/01/BAF-PT2 ngày 26/01/2018. Đơn giá thuê là 940 triệu đồng/tháng.		
<b>3</b>	<b>Chi phí phụ gia, nguyên liệu sản xuất cám</b>	<b>30.000</b>	
3.1	Tiền hàng phát sinh trong Quý IV/2022 - Quý I/2023 với Công ty TNHH Xuất nhập khẩu AFA (mã số thuế: 0315595304) theo hợp đồng nguyên tắc số 220101-HĐNT-AFA-BAF ngày 01/01/2022.	30.000	Quý IV năm 2022 và Quý I năm 2023
3.2	Tiền hàng phát sinh trong Quý IV/2022 - Quý I/2023 với Công ty TNHH Thương mại Sản xuất BETAVN (mã số thuế: 0801366239) theo hợp đồng nguyên tắc số 20220102-BAF/BETAVN ngày 02/01/2022.		

3.3	Tiền hàng phát sinh trong Quý IV/2022 - Quý I/2023 với Công ty TNHH Dinh dưỡng Việt (mã số thuế: 0313573697) theo hợp đồng nguyên tắc số 20220102-BAF/DDV ngày 02/01/2022.		
3.4	Tiền hàng phát sinh trong Quý IV/2022 - Quý I/2023 với Công ty TNHH Định hướng dinh dưỡng EZ (mã số thuế: 3602978190) theo hợp đồng nguyên tắc số 030122HDNT BAF-EZ ngày 03/01/2022.		
3.5	Tiền hàng phát sinh trong Quý IV/2022 - Quý I/2023 với Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Dược thú y NASA (mã số thuế: 0101910220) theo hợp đồng nguyên tắc số 03012022-BAF-NASA ngày 28/12/2021.		
3.6	Tiền hàng phát sinh trong Quý IV/2022 - Quý I/2023 với Công ty Cổ phần khoáng sản Nghệ An (mã số thuế: 2900324579) theo hợp đồng nguyên tắc số 01.01/KS-BAF ngày 01/01/2022.		
3.7	Tiền hàng phát sinh trong Quý IV/2022 - Quý I/2023 với công ty TNHH Thương mại Chăn nuôi Tiến Thành (mã số thuế: 3602494880) theo hợp đồng nguyên tắc số 20220102-BAF/TIENTHANH ngày 02/01/2022.		
3.8	Tiền hàng phát sinh trong Quý IV/2022 - Quý I/2023 với công ty TNHH WILMAR MARKETING CLV (mã số thuế: 0104128741) theo hợp đồng nguyên tắc số AG-FEED-2021.0010 ngày 15/09/2021.		
4	<b>Chi phí mua thuốc thú y</b>	<b>10.000</b>	
4.1	Tiền hàng phát sinh trong Quý IV/2022 - Quý I/2023 với Công ty CPKD thuốc thú y AMAVET (mã số thuế: 0102328456) theo hợp đồng mua bán số 50.01.22/BAF-AMAVET ngày 02/01/2022.	10.000	Quý IV năm 2022 và Quý I năm 2023
4.2	Tiền hàng phát sinh trong Quý IV/2022 - Quý I/2023 với chi nhánh Công ty Cổ phần Vật tư Nông nghiệp AMA ProVet tại Bình Dương theo hợp đồng mua bán số 012022-BAF/2022 ngày 02/01/2022.		



4.3	Tiền hàng phát sinh trong Quý IV/2022 - Quý I/2023 với Chi nhánh T.p HCM của Công ty Cổ phần thuốc thú y - thủy sản Thịnh Phú (mã số thuế: 0107140641 - 001) theo hợp đồng mua bán số 01TPV-BAF2022 ngày 02/01/2022.		
<b>5</b>	<b>Chi phí khác liên quan đến trại lợn và Công ty</b>	<b>10.000</b>	
5.1	Tiền phí dịch vụ phát sinh trong Quý IV/2022 và Quý I/2023 với Công ty Cổ phần tập đoàn SAP (mã số thuế: 0314211001) theo hợp đồng vận chuyển hàng hóa số 01/2022/HĐVC-SAP-BAF ngày 01/01/2022.		
5.2	Tiền phí dịch vụ phát sinh trong Quý IV/2022 và Quý I/2023 với Công ty TNHH MTV SOTRANS LOGISTICS (mã số thuế: 0315428529) theo Hợp đồng dịch vụ bốc xếp số 2610/2021/HĐDVBX/SL-BAF ngày 26/10/2021.		
5.3	Tiền phí dịch vụ phát sinh trong Quý IV/2022 và Quý I/2023 với Công ty TNHH Xây dựng Biên Hòa Ba Chín (mã số thuế: 3602369223) theo hợp đồng bốc xếp số 01/HDBX.2022.BH39-BAF ngày 30/12/2021.	10.000	Quý IV năm 2022 và Quý I năm 2023
5.4	Tiền phí dịch vụ phát sinh trong Quý IV/2022 và Quý I/2023 với Hợp tác xã GTVT Đại Phát (mã số thuế: 1602101198) theo hợp đồng vận chuyển hàng hóa số 0301/2022/HĐVC ngày 03/01/2022.		
5.5	Tiền hàng phát sinh trong Quý IV/2022 - Quý I/2023 với Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ phần mềm Sắc màu (mã số thuế 0312288986) theo hợp đồng mua bán hàng hóa số 12B-2020/HĐMB/SM-BAF ngày 11/03/2020.		

Trong trường hợp số tiền thu được từ Đợt Chào Bán Trái Phiếu Ra Công Chúng không đủ để sử dụng cho toàn bộ mục đích dự kiến, phần vốn thiếu hụt sẽ được HĐQT Công ty xử lý như sau:

- Cắt giảm nguồn vốn phân bổ cho các mục đích có sự ưu tiên thấp hơn do HĐQT quyết định căn cứ vào tình hình thực tế của Công ty tại thời điểm sử dụng vốn. Tổ Chức Phát Hành sẽ ưu tiên dùng số tiền thu được để thanh toán chi phí mua hàng hóa trước,

phần vốn còn lại (nếu có) sẽ được sử dụng để thanh toán các loại chi phí lần lượt như sau: chi phí thuê trang trại; chi phí mua cám các trang trại lợn; chi phí mua thuốc thú ý, phụ gia, nguyên liệu sản xuất cám; các chi phí khác liên quan đến hoạt động của các trang trại lợn và Công ty.

- HĐQT sẽ chủ động sử dụng linh hoạt các nguồn vốn khác hiện có của Công ty hoặc tìm kiếm/huy động các nguồn vốn khác bên ngoài như vay vốn từ ngân hàng, vay tín dụng của các tổ chức tài chính hoặc thực hiện phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ theo các quy định của pháp luật... để bù đắp phần vốn còn thiếu trong đợt chào bán nhằm đảm bảo phục vụ kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty.

Việc sử dụng tiền thu được từ Đợt Chào Bán Trái Phiếu Ra Công Chúng được thực hiện sau khi Tổ Chức Phát Hành nhận được công văn xác nhận kết quả chào bán trái phiếu ra công chúng của UBCKNN cho Đợt Chào Bán Trái Phiếu Ra Công Chúng, đồng thời tiền thu được từ Đợt Chào Bán Trái Phiếu Ra Công Chúng tại tài khoản phong tỏa trái phiếu được giải tỏa.

